

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HSST
Ngày 04/4/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- *Thẩm phán*: Bà Bùi Thị Nguyệt.
- *Thư ký phiên tòa*: Ông Trần Văn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa*: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự theo thủ tục rút gọn thụ lý số 17/2018/HSST ngày 20 tháng 03 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST-HS ngày 28/3/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1980; nơi ĐKKHKT và cư trú: Tổ 6, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H và bà Hoàng Thị Đ; chồng: Nguyễn Văn A; con: Có 03 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Ngày 21/12/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 09/3/2018, áp dụng lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 12/3/2018. Có mặt.

- *Người bị hại*: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1984.
Trú tại: Xóm 3, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Chị Phan Thị H, sinh năm 1972.
Trú tại: Tổ 1, thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.
+ Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1984.
Trú tại: Thôn N, xã C, huyện X, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.
+ Anh Lê Văn V, sinh năm 1971.
Trú tại: Tổ 4, thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.
+ Chị Tạ Thị T, sinh năm 1971.
Trú tại: Xóm 16, xã P huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.
+ Anh Nguyễn Hà T, sinh năm 1973.
Trú tại: Thôn X, xã N, huyện H, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ ngày 09/3/2018, Nguyễn Thị T sinh năm 1980 ở tổ 6, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam, đến quầy bán trái cây của chị Nguyễn Thị Th ở chợ B, thuộc tổ 7, thị trấn Q, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để mua trái cây. Quá trình ngồi chọn trái cây, Nguyễn Thị T nhìn thấy gần vị trí chị Th ngồi bán hàng có một tập tiền mệnh giá 100.000đồng. Quan sát không thấy ai chú ý đến mình, Nguyễn Thị T nảy sinh ý định trộm cắp rồi lấy số tiền trên cất vào túi trái áo khoác bên ngoài, sau đó trả tiền mua hàng 255.000đồng nhưng không mang số trái cây đã mua mà bỏ đi. Ngay sau đó, chị Th phát hiện bị mất số tiền 18.000.000đồng lên hô: “Mất cắp tiền, đứng lại”. Thấy vậy, anh Nguyễn Hà V đang bán hàng cùng chị Th giữ Nguyễn Thị T lại, chị Th hỏi T: “Chị có lấy tiền của em không?”, T nói: “Không, cứ khám đi” đồng thời T kéo khóa áo khoác, lấy mũ khẩu trang trong túi áo ra làm số tiền T vừa trộm cắp được rơi ra. Chị Th cầm tập tiền ném vào mặt T thì được người dân ở chợ nhặt tiền lên đưa cho chị Th. Sau đó lực lượng Công an đưa Nguyễn Thị T, mời bị hại, người làm chứng về trụ sở làm việc.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSKB ngày 20/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố Nguyễn Thị T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS; Điều 50; điểm h điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Thị T từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án có đủ các điều kiện quy định tại Điều 456 của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên các cơ quan tố tụng đã áp dụng thủ tục rút gọn. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, lời khai của bị hại, người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn

cứ kết luận: Khoảng 8 giờ 30 ngày 09/3/2018, tại chợ B thuộc tổ 7, thị trấn Q, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Lợi dụng sự sơ hở của chị Nguyễn Thị Th là người bán trái cây. Nguyễn Thị T, sinh năm 1980 ở tổ 6, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam đã trộm cắp số tiền 18.000.000đồng của chị Th thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi đó của Nguyễn Thị T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại quyền sở hữu của chị Th về tài sản mà quyền sở hữu tài sản được Nhà nước bảo hộ. Bị cáo lén lút chiếm đoạt số tiền 18.000.000đồng rồi cất vào túi áo khoác của bị cáo mà chị Th không hay biết tài sản của mình đang bị chiếm đoạt đã gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội.

Xét về mặt chủ quan của tội phạm, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ tài sản của người khác nhưng vẫn chiếm đoạt để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Bị cáo chiếm đoạt tài sản trong lúc người có tài sản để ngay bên cạnh, chợ đông người qua lại là thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử phạt nghiêm minh như đề nghị của Viện kiểm sát mới có tác dụng giáo dục bị cáo, phòng chống tội phạm chung.

[3] Khi quyết định hình phạt Tòa án cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, bị cáo có cha đẻ là người được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng, tái phạm theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định khoản 5 Điều 173 BLHS “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng”, nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, các con còn nhỏ nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã xử lý xong. Chị Th, bị cáo T không có ý kiến gì nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Gồm 01 áo khoác màu đen và 01 mũ khẩu trang màu đỏ sẫm đã được bàn giao đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 20/3/2018 là đồ dùng của bị cáo đã cất giấu số tiền khi trộm cắp được, vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại khoản 1, điểm a điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điều 50; điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án. Được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 09/3/2018 đến ngày 12/3/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu và tiêu hủy 01 áo khoác màu đen và 01 mũ khẩu trang màu đỏ sẫm (Tình trạng, đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng ngày 20/3/2018).

3. Án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày giao bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Nguyệt